**TUẦN 07**

**CHỦ ĐỀ 2: KHÁM PHÁ BẢN THÂN**

****

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Tiết theo TKB | Tiết theo PPCT | Ngày dạy | Lớp | Sĩ số |
|  |  |  | 8D |  |

# TIẾT 19: SINH HOẠT DƯỚI CỜ

**THAM GIA TRANH BIỆN VỀ MỘT SỐ VẤN ĐỀ LIÊN QUAN ĐẾN HSTHCS**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS:

-Tranh, biện được về một số vấn đề liên quan đến HS THCS.

-Rèn luyện được tính tự tin, khả năng tranh biện để bảo vệ quan điểm của bản thân.

**2. Năng lực:**

***- Năng lực chung:***

-Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học

***- Năng lực riêng:***

Rèn luyện được tính tự tin, khả năng tranh biện để bảo vệ quan điểm của bản thân.

**3. Phẩm chất:** nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với TPT, BGH và GV:**

-Lựa chọn một vài vấn để liên quan đến HS THCS ở địa phương để tổ chức cho HS tranh biện.

-Ví dụ:

+ Vấn đề bạo lực học đường, bắt nạt học đường ở HS THCS.

+ Vấn đề HS nghiện trò chơi điện tử.

+ Vấn đề HS sử dụng thuốc lá.

+ Vấn để ứng xử văn minh nơi công cộng của giới trẻ hiện nay.

-Phổ biến trước những vấn để sẽ được tổ chức tranh biện đến HS các lớp để các em chuẩn bị tham gia.

-Cử người điều khiển cuộc tranh biện của HS.

**2. Đối với HS:**

-Chuẩn bị lí lẽ, lập luận để tham gia tranh biện vể những vấn để đã được nhà trường phổ biến.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**a. Mục tiêu:**

- Tạo hứng thú cho HS trước khi diễn ra buổi lễ chào cờ.

**b. Nội dung:**

-HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị chào cờ.

**c. Sản phẩm:**

- Thái độ HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

*- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp mình chuẩn chỉnh trang phục, ổn định vị trí, chuẩn bị.*

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

Hoạt động 1: Chào cờ, sơ kết thỉ đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới

**a. Mục tiêu:**

-HS hiểu được chào cờ là một nghi thức trang trọng thể hiện lòng yêu nước, tự hào dân tộcvà sự biết ơn đối với các thế hệ cha anh đã hi sinh xương máu để đổi lấy độc lập, tự do cho Tổ quốc, có ý nghĩa giáo dục sâu sắc, giúp mỗi học sinh biết đoàn kết để tạo nên sức mạnh, biết chia sẻ để phát triển.

**b. Nội dung:**

-HS hát quốc ca.

-Tổng phụ trách hoặc BGH nhận xét.

**c. Sản phẩm:**

-Kết quả làm việc của HS và Tổng phụ trách.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- HS điều khiển lễ chào cờ.

- Lớp trực tuần nhận xét thi đua.

- TPT hoặc đại diện BGH nhận xét bổ sung và triển khai các công việc tuần mới.

**Hoạt động 2:** Sinh hoat theo chủ đề

a. Mục tiêu:

-Tranh biện được về một số vấn đề liên quan đến HS THCS.

-Rèn luyện được tính tự tin, khả năng tranh biện để bảo vệ quan điểm của bản thân.

**b. Nội dung:**

-Tranh biện được về một số vấn đề liên quan đến HS THCS.

**c. Sản phẩm:**

- HS trình bày SP

**d. Tổ chức thực hiện:**

-TPT/ GVCN lớp trực tuần nêu chủ đề tranh biện.

-HS tự chọn theo hai nhóm: ủng hộ hoặc phản đối vấn đẽ đặt ra.

-Hai nhóm thảo luận, thống nhất các lí lẽ, lập luận, dẫn chứng để sử dụng khi tranh biện.

-Hai nhóm tiến hành tranh biện.

-Kết thúc cuộc tranh biện, TPT/ GVCN lóp trực tuần nhận xét về khả năng tranh biện của hai nhóm

**ĐÁNH GIÁ**

- HS chia sẻ thu hoạch và cảm xúc của bản thân sau khi tham gia tranh biện/ theo dõi, quan sát các bạn tranh biện.

**C. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI**

HS thương thuyết với bạn bè, người thần để mọi người đổng thuận với cách giải quyết của bản thân về một vấn để thực tiễn nào đó.

———»🖎🖎🕮✍✍«———

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Tiết theo TKB | Tiết theo PPCT | Ngày dạy | Lớp | Sĩ số |
|  |  |  | 8D |  |

**TIẾT 20**. HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ

**Nội dung 2: KHẢ NĂNG TRANH BIỆN, THƯƠNG THUYẾT CỦA TÔI**

**(Tiếp theo)**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Về kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

Nêu được cách tranh biện, thương thuyết.

Nhận diện được khả năng tranh biện, thương thuyết của bản thân để bảo vệ quan điểm của mình trong một số tình huống.

Rèn luyện được kĩ năng tranh biện, thương thuyết; năng lực giao tiếp, hợp tác; phẩm chất trung thực, trách nhiệm.

**2. Năng lực**

**\* Năng lực chung:**

- Năng lực giao tiếp, hợp tác

**\* Năng lực riêng:**

- Kĩ năng tranh biện, thương thuyết

**3. Phẩm chất**

- HS chăm chỉ trong việc học chủ đề, trung thực, trách nhiệm, nhân ái

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên**

-Một số ví dụ vể tranh biện, thương thuyết.

-Một số câu chuyện vể các nhà thương thuyết nổi tiếng của Việt Nam và thế giới.

-Một số vấn để mang tính thời sự đối với HS THCS hiện nay để’ tổ chức cho HS tham gia tranh biện.

-Mẫu kế hoạch rèn luyện khả năng tranh biện, thương thuyết của bản thân.

**2. Đối với học sinh**

-Giấy, bút để ghi chép chuẩn bị cho tranh biện, thương thuyết.

**III.TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:**

-GV kể cho HS nghe một số câu chuyện về các nhà thương thuyết nổi tiếng trong lịch sử.

**b. Nội dung:**

-HS chia sẻ thu hoạch và cảm xúc của bản thân sau khi nghe.

**c. Sản phẩm:**

**-**  HS trình bày

**d. Tổ chức thực hiện**:

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- HS nghe một số câu chuyện vê các nhà thương thuyết nổi tiếng trong lịch sử.

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS chia sẻ thu hoạch và cảm xúc của bản thân sau khi nghe.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động thảo luận**

-HS trình bày

**Bước 4: Báo cáo, đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV nhận xét, đánh giá, dẫn dắt HS vào nội dung bài học.

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC:**

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP:**

**Hoạt động 3. Nhận diện khả năng tranh biện, thương thuyết của bàn thân**

**a. Mục tiêu**:

-HS tự đánh giá được điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân trong tranh biện, thương thuyết và lập được kế hoạch để rèn luyện nâng cao khả năng tranh biện, thương thuyết.

**b. Nội dung**:

-Lập được kế hoạch để rèn luyện nâng cao khả năng tranh biện, thương thuyết.

**c. Sản phẩm**:

- Sản phẩm của HS

**d. Tổ chức thực hiện**:

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cẩu HS dựa trên kiến thức đã tìm hiểu được vê tranh biện, thương thuyết và làm việc cá nhân để xác định những điểm còn hạn chế vê khả năng tranh biện, thương thuyết của bản thân.  -HS lập kế hoạch rèn luyện để nâng cao khả năng tranh biện, thương thuyết của bản theo mẫu gợi ý dưới đây:  Ke hoạch rèn luyện khả năng tranh biện, thương thuyết  Họ và tên:   |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | | Điểm hạn chế vê' khả năng tranh biện, thương thuyết | Biện pháp khắc phục | Thời gian thực hiện | Kết quả mong đợi | Người/ Phương tiện hỗ trợ | | 1) |  |  |  |  | | 2) |  |  |  |  |   -**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS chia sẻ kế hoạch rèn luyện khả năng tranh biện, thương thuyết của bản thân với các bạn trong nhóm.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động thảo luận**  - Sản phẩm của HS  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện**  - GV nhận xét chung và kết luận Hoạt động 3 dựa vào kết quả thực hiện nhiệm vụ của HS | **3. Nhận diện khả năng tranh biện, thương thuyết của bàn thân.** |

**Hoạt động 4. : Rèn luyện khà nảng tranh biện, thương thuyết**

**a. Mục tiêu**:

- HS thực hiện được việc rèn luyện nâng cao khả năng tranh biện, thương thuyết theo kế hoạch đã xây dựng.

**b. Nội dung**:

- Rèn luyện nâng cao khả năng tranh biện, thương thuyết

**c. Sản phẩm**:

- Kế hoạch đã xây dựng.

**d. Tổ chức thực hiện**:

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  -GV yêu cẩu HS rèn luyện khả năng tranh biện, thương thuyết theo kế hoạch đã xây dựng.  -Hướng dẫn HS cách ghi chép, báo cáo kết quả rèn luyện.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS làm việc cá nhân  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động thảo luận**  - Cá nhân trình bày  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện**  **tổng kết**  -Yêu cẩu một số HS chia sẻ cảm nhận của bản thân và những điểu học hỏi được sau khi tham gia các hoạt động.  -Kết luận chung: Tranh biện và thương thuyết là những kĩ năng rất cần thiết cho mỗi người trong cuộc sông hiện đại. Có được kĩ năng tranh biện, thương thuyết không chỉ giúp chúng ta bảo vệ được quan điểm của mình mà còn giúp ta thương lượng, thuyết phục được người khác để đi đến thoả thuận giải quyết vấn đề một cách thoả đáng nhất, tránh được những mâu thuẫn không cần thiết. Và để làm điều đó, mỗi chúng ta cần biết cách tranh biện, thương thuyết một cách hiệu quả và thường xuyên thực hành để rèn luyện những kĩ năng đó.  -Nhận xét thái độ tham gia các hoạt động của HS. | **4. Rèn luyện khà nảng tranh biện, thương thuyết**  Mỗi chúng ta cần biết cách tranh biện, thương thuyết một cách hiệu quả và thường xuyên thực hành để rèn luyện những kĩ năng đó. |

———»🖎🖎🕮✍✍«———

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Tiết theo TKB | Tiết theo PPCT | Ngày dạy | Lớp | Sĩ số |
|  |  |  | 8D |  |

# TIẾT 21: SINH HOẠT LỚP

**CHIA SẺ KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ KHẢ NĂNG TRANH BIỆN,**

**THƯƠNG THUYẾT ĐỂ BẢO VỆ QUAN ĐIỂM CỦA BẢN THÂN**

**TRONG MỘT SỐ TÌNH HUỐNG.**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

- HS chia sẻ được kết quả rèn luyện khả năng tranh biện, thương thuyết của bản thân.

**2. Năng lực:**

***- Năng lực chung:*** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

***- Năng lực riêng:***

+ Rèn luyện kĩ năng giao tiếp, thuyết trình.

**3. Phẩm chất:** nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV:**

- Kế hoạch tuần mới.

- Nội dung liên quan,…

**2. Đối với HS:**

- Nội dung sơ kết tuần

- Chuẩn bị theo hướng dẫn của GVCN.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

**a. Mục tiêu:**

-Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen tiết SHL.

**b. Nội dung:**

**-** GV trình bày vấn đề, HS trả lời câu hỏi.

**c. Sản phẩm:**

**-** HS tiếp thu kiến thức và câu trả lời của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

- GVCN ổn định lớp và hướng HS vào tiết sinh hoạt lớp.

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: Sơ kết tuần**

**a. Mục tiêu:**

-Tổng kết được các hoạt động tuần cũ và đưa ra kế hoạch tuần mới.

**b. Nội dung:**

- Tổng kết và đưa ra kế hoạch tuần mới

**c. Sản phẩm:**

- Kết quả làm việc của ban cán sự lớp

**d. Tổ chức thực hiện:**

- GV yêu cầu ban cán sự lớp tự điều hành lớp , đánh giá và sơ kết tuần, xây dựng kế hoạch tuần mới.

**Hoạt động 2:** **Sinh hoạt theo chủ đề**

**a. Mục tiêu:**

-HS chia sẻ được kết quả rèn luyện khả năng tranh biện, thương thuyết của bản thân

**b. Nội dung:**

- GV yêu cẩu HS chia sẻ kết quả rèn luyện khả năng tranh biện, thương thuyết của bản thân

**c. Sản phẩm:**

- HS chia sẻ theo nhóm.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- GV yêu cẩu HS chia sẻ kết quả rèn luyện khả năng tranh biện, thương thuyết của bản thân trong thực tiễn dựa vào các câu hỏi gợi ý sau:

+ Em đã tiến hành tranh biện, thương thuyết với ai? Vê' vấn đê' gì?

+ Em đã tranh biện, thương thuyết như thế nào? Kết quả ra sao?

+ Cảm xúc của em khi đó như thế nào?

+ Em đã gặp những khó khăn gì trong quá trình vận dụng, rèn luyện khả năng tranh biện, thương thuyết của bản thân?

+ Em đã làm gì để vượt qua những khó khăn đó?

HS chia sẻ theo nhóm.

Mỗi nhóm cử 1 - 2 đại diện chia sẻ trước lớp.

Cả lớp thảo luận vê' những biện pháp vượt qua khó khăn gặp phải trong quá trình rèn luyện khả năng tranh biện, thương thuyết của bản thân.

GV nhận xét chung, khen ngợi những HS đã rèn luyện tốt và động viên, khích lệ những HS khác tiếp tục rèn luyện theo gương các bạn.

**IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức đánh giá** | **Phương pháp**  **đánh giá** | **Công cụ đánh giá** | **Ghi Chú** |
| - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Tạo cơ hội thực hành cho người học | - Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học  - Hấp dẫn, sinh động  - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Phù hợp với mục tiêu, nội dung | - Báo cáo thực hiện công việc.  - Hệ thống câu hỏi và bài tập  - Trao đổi, thảo luận |  |

## V. ĐÁNH GIÁ CHỦ ĐỀ 2:

GV yêu cẩu HS tự đánh giá kết quả thực hiện Chủ đê 2 theo các tiêu chí sau:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Yêu cầu cần đạt | Đánh giá | |
| Đạt | Chưa đạt |
| 1-Nhận diện được ít nhất 3 nét đặc trưng trong tính cách của bản thân. |  |  |
| 2-Nhận diện được sự thay đổi cảm xúc của bản thân và biết cách điêu chỉnh cảm xúc theo hướng tích cực. |  |  |
| 3-Xác định được ít nhất 2 điểm mạnh và 2 điểm hạn chế của bản thân vê khả năng tranh biện, thương thuyết để bảo vệ quan điểm của mình trong một số tình huống. |  |  |

Đạt: Thực hiện được ít nhất 2 trong 3 tiêu chí.

Chưa đạt: Chỉ thực hiện được 1 tiêu chí trở xuống.

-Tổ chức cho HS đánh giá đồng đẳng trong nhóm/ tổ.

-GV đánh giá chung theo hướng dẫn đánh giá thường xuyên ở phẩn chung.

-Biểu dương, khen ngợi những cá nhân, nhóm/ tổ có kết quả hoạt động tốt, có nhiêu đóng góp cho hoạt động chung hoặc có nhiêu tiến bộ.

## **KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN SỐ 02**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Về kiến thức:**

-Nhận diện được khả năng tranh biện, thưong thuyết của bàn thân đế bào vệ quan điếm của mình trong một số tình huống.

- Nội dung kiến thức trong chủ đề 2 .

**2. Về năng lực:**

- Biết vận dụng kiến thức đã học vào việc giải quyết các vấn đề.

**3. Về phẩm chất:**

- Có ý thức tự giác làm bài một cách trung thực, không sao chép bài của bạn.

**II.HÌNH THỨC KIỂM TRA, ĐÀNH GIÁ**

-Bài thực hành viết của cá nhân.

**III.NỘI DUNG KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ**  
**Chủ đề 2**. **Khám phá bản thân**

Nội dung 2:Khả năng tranh luận thương thuyết của tôi

|  |  |
| --- | --- |
| **Họ và tên:** ………………………………… | **KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN SỐ 02** |
| **Lớp: 8A…** | **MÔN HĐTN,HN8** |
| **Mức dánh giá:** | **Nhận xét của giáo viên** |

**Đề:**

Tranh biện về quan điểm: "**Thức khuya chơi điện tử có hại cho sự phát triển của bản thân**".

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

**A. Hướng dẫn chung**

- Giám khảo cần nắm vững yêu cầu của hướng dẫn chấm để đánh giá tổng quát bài làm của học sinh.

- Do đặc trưng của bộ môn HĐTN,HN nên giám khảo cần chủ động, linh hoạt trong việc vận dụng hướng dẫn chấm; khuyến khích cách làm sáng tạo.

**B. Đề và hướng dẫn chấm**

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung** | **Đánh giá** |
| **Đề:** Tranh biện về quan điểm: "**Thức khuya chơi điện tử có hại cho sự phát triển của bản thân**". |  |
| **\*Yêu cầu chung** | Đ |
| - Đúng hình thức bài viết Tranh biện về quan điểm: "Thức khuya chơi điện tử có hại cho sự phát triển của bản thân".  - Trình bày với bố cục rõ ràng, khoa học,... |
| **\*Yêu cầu cụ thể**  Tranh biện về quan điểm: "**Thức khuya chơi điện tử có hại cho sự phát triển của bản thân**".  \*Gây nhiều hậu quả:  -Về sức khỏe: Ảnh hưởng đến thị giác, cột sống, gây ra tình trạng ảo giác,..  -Tâm sinh lí: Gây ra những nhận thức, hành động lệch lạc: nói dối, bạo lực, trộm cắp tiền,...  -Làm sa sút việc học, ảnh hưởng đến tiến độ, chất lượng công việc.  \*Đề xuất giải pháp:  -Mỗi cá nhân cần có trách nhiệm với bản thân, gia đình; ý thức được hành động của bản thân; biết quản lí quỹ thời gian hợp lí.  -Tham gia vào các hoạt động ngoại khóa có ích, tích cực giao lưu, kết bạn để tránh xa các trò chơi tiêu khiển.  -Phụ huynh dành nhiều thời gian để quan tâm hơn đến con trẻ.  **Sáng tạo**: Bài viết có tư duy đột phá khác biệt, có lập luận chặt để bảo vệ quan điểm bản thân. |
| -Bài viết không đáp ứng cơ bản các yêu cầu trên | CĐ |

———»🖎🖎🕮✍✍«———

# Bài tập trắc nghiệm

# Chủ đề 2: Khám phá bản thân

**Câu 1:**  Đâu là việc em nên làm?

1. **Tạo niềm vui cho mình và mọi người**
2. Tranh cãi với đối tượng xung đột đến khi thắng thì thôi
3. Ở trong môi trường tiêu cực lâu
4. Đáp án khác

**Câu 2:** Tính cách hòa đồng thể hiện ở?

1. Sự vui vẻ với mọi người
2. Sự cởi mở với mọi người
3. Sự thân thiện với mọi người
4. **Cả ba đáp án trên đều đúng**

**Câu 3:** Nét tính cách nào dưới đây là nét tính cách tích cực?

1. **Quyết đoán**
2. Dễ cáu giận
3. Thiếu chính kiến
4. Lười biếng

**Câu 4:** Đâu là cách để giải tỏa cảm xúc tiêu cực?

1. Thả lỏng cơ thể, tập trung vào hơi thở và thở đều
2. Tách mình ra khỏi khoog gian, đối tượng  gây cho mình cảm xúc tiêu cực
3. Tâm sự, chia sẻ với những người đáng tin cậy
4. **Cả ba đáp án trên đều đúng**

**Câu 5:** Đâu là nét tính cách sẽ được mọi người yêu quý?

1. Lười biếng
2. **Chu đáo**
3. Đố kị
4. Thiếu chính kiến

**Câu 6:** Trong trường hợp nảy sinh mâu thuẫn khi thương thuyết thì em nên?

1. Cãi cho bằng thắng
2. **Tìm một cách giải quyết mà cả hai bên cùng chấp nhận được**
3. Nhường nhịn đối phương
4. Đáp án khác

**Câu 7:** Khi thương thuyết với người khác, em nên?

1. Khi mâu thuẫn thì cãi cho bằng thắng thì thôi
2. Chê bai người khác
3. **Chốt lại ý kiến của cả hai bên**
4. Đáp án khác

**Câu 8:** Đâu là nét tính cách có thể khiến mọi người xa lánh em?

1. Tính cẩn thận
2. Tính hòa đồng
3. **Tính ích kỉ**
4. Tính chu đáo

**Câu 9:** Khi thương thuyết em nên?

1. Ngại ngùng
2. **Tự tin, thiện chí**
3. Sợ hãi, lo lắng
4. Cả ba đáp án trên đều đúng

**Câu 10:** Đâu là biện pháp tạo cảm xúc tích cực?

1. Tham gia hoạt động tập thể, hoạt động xã hội với nhóm bạn
2. Tham gia hoạt động thể dục thể thao
3. Làm những việc theo sở thích
4. **Cả ba đáp án trên đều đúng**

**Câu 11:** Đâu là những việc cần làm khi tranhh biện?

1. Trình bày rõ ràng luận điểm hay lí do vì sao ủng hộ hoặc phản đối
2. Đưa ra các lí lẽ, dẫn chứng.... để giải thích, chứng minh cho luận điểm
3. Đưa ra kết luận chung
4. **Cả ba đáp án trên đều đúng**

**Câu 12:** Nên thực hiện điều chỉnh cảm xúc của bản thân theo hướng tích cực trong cuộc sống như thế nào?

1. Chỉ khi nào cần thiết mới phải điều chỉnh
2. **Thực hiện điều chỉnh hàng ngày**
3. Điều chỉnh khi có hứng
4. Đáp án khác

**Câu 13:** Đâu là các lỗi thường gặp khi tranh biện?

1. Lúng túng
2. Chưa tự tin
3. Quên chủ đề
4. **Cả ba đáp án trên đều đúng**

**Câu 14:** Thương thuyết hiệu quả laf?

1. Tôn trọng, lắng nghe đối phương
2. Tạo được tình cảm với đối phương
3. Tự tin, thiện chí
4. **Cả ba đáp án trên đều đúng**

**Câu 15:** Cách thương thuyết là?

1. Nêu những yêu cầu cụ thể của mình, những gì mình muốn hoặc không mong muốn
2. Lắng nghe yêu cầu của đối phương và đưa ra một thỏa hiệp tương ứng
3. Trong trường hợp nảy sinh mâu thuẫn, tìm một cách giải quyết khác mà cả hai bên cùng chấp nhận được
4. **Cả ba đáp án trên đều đúng**

**Câu 16:** Những lưu ý khi tranh biện là?

1. Trình bày lập luận rõ ràng, chặt chẽ
2. Nắm vững quan điểm của bản thân
3. Tôn trọng, lăng nghe ý kiến của đối phương
4. **Cả ba đáp án trên đều đúng**

**Câu 17:** Em rèn luyện khả năng tranh biện, thương thuyết như nào?

1. Luyện tập trước khi tranh biện
2. Chuẩn bị cẩn thận các luận điểm, lí lẽ
3. Tự rút kinh nghiệm sau mỗi lần tranh biện
4. **Cả ba đáp án trên đều đúng**

**Câu 18:** Biện pháp rèn luyện tính chưa tự tin khi tranh biện là?

1. Chuẩn bị cẩn thận các luận điểm lí lẽ dẫn chứng trước khi tranh biện
2. Luyện tập trước khi tranh biện
3. Tự rút kinh nghiệm sau mỗi lần tranh biện
4. **Cả ba đáp án trên đều đúng**

**Câu 19:** Cách điều chỉnh cảm xúc theo hướng tích cực là?

1. Hít một hơi thật sâu để điều chỉnh lại cảm xúc
2. Uống một cốc nước...
3. Suy nghĩ mọi chuyện lạc quan hơn
4. **Cả ba đáp án trên đều đúng**

**Câu 20:** Đặc điểm của nét đặc trưng là?

1. Là những nét mà mình thường hay thể hiện mà đôi khi mình không nhận ra
2. Thường được người khác nhận ra
3. **Cả hai đáp án trên đều đúng**
4. Cả hai đáp án trên đều sai